TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HSST
Ngày: 18/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi và bà Trịnh Thị Tuyên

-Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Diệu Tuyết – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2019/HSST ngày 29/8/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXXST-HS ngày 04/9/2019 đối với bị cáo: **Đỗ Quang T-** sinh năm 1985; Nơi sinh, nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn N, xã Đ, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Quang Tuyến và bà Đoàn Thị Hồng Dẫn; có vợ Nguyễn Thị Minh Tân – sinh năm 1985 (đã ly hôn) và 01 con SN 2011; tiền sự: không; tiền án: Ngày 09/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt ngày 05/6/2019. Bị bắt, tạm giam giữ từ ngày 06/6/2019 đến nay. Có mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*
- Hoàng Văn Thái – sinh năm 1986 (Vắng mặt)
- Đỗ Mạnh Trường – sinh năm 1991 (Có mặt)
- Đỗ Quang Tuyên – sinh năm 1987 (Có mặt)

Đều trú tại: thôn Nhân Trai, xã Đông Lỗ, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội.

** Người làm chứng:* Trần Thị Tý – sinh năm 1962 (Vắng mặt)
Trú tại: thôn Vọng Tân, xã Đồng Tân, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 06/6/2019, Đỗ Quang Tgặp Hoàng Văn Thái – SN 1986 ở cùng thôn, Trủ và chở Thái đi chơi. Sau đó, Thỏi xin anh Đỗ Mạnh Trường – SN 1991 là anh họ ở cùng thôn được 200.000đ rồi rủ Thái đi mua ma túy về cùng sử dụng thì Thái đồng ý. Tđưa xe mô tô biển kiểm

soát (viết tắt: BKS) 29Y3-002.17 và 200.000đ cho Thái. Thái điều khiển xe chở Tđến khu vực trang trại thôn Ngọc Động, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, tìm và mua được 01 gói ma túy với giá 200.000đ của một người đàn ông tên Ngọc. Sau đó, Thái chở Tvề đến khu vực chợ Cháy, xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa thì Thái vào cửa hàng thuốc tây mua xi lanh và nước cất rồi đi về nghĩa trang thôn Vọng Tân, xã Đồng Tân, huyện Ứng Hòa. Thái lấy 01 phần ma túy ra cả hai cùng sử dụng, phần còn lại Thái gói lại và cất giữ. Khi cả hai đang sử dụng ma túy thì bị Công an xã Đồng Tân phát hiện bắt giữ. Thái tự nguyện giao nộp gói ma túy còn lại (bên ngoài bọc bằng giấy bạc, bên trong có các cục bột màu trắng); đồng thời Thái và Tđều khai nhận đó là phần còn lại của gói ma túy mà cả hai vừa đi mua về vừa sử dụng hết một phần. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo qui định.

Vật chứng thu giữ: - 01 gói bên ngoài bọc bằng giấy bạc, bên trong có các cục bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư đề mẫu A1; - 01 xe mô tô BKS: 29Y3-002.17.

Kết luận giám định số 3682/KLGĐ-PC09 ngày 13/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội xác định: "*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Hêrôin, khối lượng 0,041 gam"*.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố Đỗ Quang Tvề tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" qui định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy phong bì thư chứa ma túy gửi lại sau giám định. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (anh Trường và anh Tuyên) đều thừa nhận sự việc như nội dung cáo trạng và đều không có ý kiến đề nghị gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qúa trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Qúa trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX) có đủ căn cứ xác định: Đỗ Quang Tlà đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân, sáng ngày 06/6/2019 Tđã xin anh Đỗ Mạnh Trường ở cùng thôn được 200.000đ rồi cùng Hoàng Văn Thái là bạn nghiện ở cùng thôn điều khiển xe mô tô BKS: 29Y3-002.17 đi đến

thôn Ngọc Động, xã Phương Tú tìm và mua được 01 gói ma túy loại Heroin với giá 200.000đ để cả hai cùng sử dụng chung. Khi về đến chợ Cháy, Trung Tú thì mua xi lanh, nước cất rồi đi tiếp vào nghĩa trang thôn Vọng Tân, xã Đồng Tân lấy một phần gói ma túy ra cùng sử dụng, phần còn lại để sau đó cả hai cùng sử dụng chung. Khi cả hai đang sử dụng ma túy thì bị Công an xã Đồng Tân phát hiện bắt giữ; tuy số ma túy còn lại 0,041gam là dưới mức định lượng để truy tố hình sự; tuy nhiên, do bản thân Tngày 29/11/2017 đã bị xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích; đối chiếu với qui định của pháp luật hình sự thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy lần này của Tlà yếu tố định tội. Do vậy, hành vi của Đỗ Quang Tđã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" qui định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Bởi vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật áp dụng đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sự phát triển của nòi giống, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Sau khi chấp hành xong án phạt 24 tháng tù về địa phương, bị cáo không coi đó là bài học, lại tiếp tục sử dụng ma túy, lôi kéo, rủ rê người khác cùng đi mua và sử dụng ma túy. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm; vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và dăn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Mặt khác, xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời miễn hình phạt bổ sung để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[4] Đối với Hoàng Văn Thái đã cùng Tđi mua ma túy, trực tiếp mua ma túy, cất giữ số ma túy còn lại và cùng sử dụng ma túy với Tuyền. Tuy nhiên, xét bản thân Thái chưa có tiền án, tiền sự gì liên quan đến tội phạm ma túy, khối lượng ma túy Thái tàng trữ 0,041gam. Theo qui định của pháp luật hình sự thì hành vi của Thái không đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.500.00đ) đối với Thái theo qui định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp. Do vậy, HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Đối tượng bán ma túy cho Thái và Tuyền, ngoài lời khai của Thái và Tmô tả về hình dáng người này là đàn ông khoảng 30 tuổi, đội mũ che kín mặt, tên là "Ngọc" thì Thái và Tkhông biết rõ họ tên đệm và đặc điểm nào khác của người này; việc mua bán lại diễn ra ở ngoài đường, không ai biết. Kết quả xác minh tại thôn Ngọc Động không có ai tên, tuổi như vậy nên cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ, xử lý.

[6] Đối với anh Đỗ Mạnh Trường là người đã cho T200.000đ; sau đó, Tđã sử dụng số tiền này để mua ma túy. Tuy nhiên, do khi xin Tnói để tiêu, anh Trường không biết việc Txin tiền để mua ma túy nên không có lỗi. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng nên HĐXX không xét.

[7] Về vật chứng: Đối với xe mô tô thu giữ của TBKS: 29Y3-002.17, xe này là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Đỗ Quang Tuyên (em trai Tuyền). Ngày 06/6/2019 anh Tđể xe và chìa khóa xe ở nhà, Tđã tự lấy xe này sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy anh Tuyên không biết nên không có lỗi. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại, anh Tuyên đã nhận lại xe và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên HĐXX không xét.Vật chứng còn lại là phong bì thư chứa ma túy niêm phong gửi lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Đỗ Quang Tphạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt Đỗ Quang T18 (*Mười tám*) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2019; tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Xác nhận việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Quang Tuyên đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-002.17 và không có yêu cầu đề nghị gì khác. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong gửi lại sau giám định *(Có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ứng Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 04/9/2019).*

3. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Toà án, bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ (*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo những nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình*).

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS Ứng Hòa;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Kiến

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**